



Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2024

**CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM**

Thời gian: 8h30, ngày 24 tháng 4 năm 2024

Địa điểm: Khách sạn Thăng Lợi, 200 Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội

Nội dung	Thời gian dự kiến
A. ĐĂNG KÝ THAM DỰ HỌP	
Ban tổ chức ĐH thực hiện thủ tục đăng ký, kiểm tra tư cách cổ đông tham dự ĐH	08:30 – 08:45
B. KHAI MẠC ĐẠI HỘI	
Ban tổ chức phát biểu khai mạc, giới thiệu đại biểu, báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự họp	08:45 – 08:50
Ban tổ chức giới thiệu Đoàn Chủ tọa ĐH, Ban Thư ký (BTK) và Ban kiểm phiếu (BKP)	08:50 – 08:55
ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua nhân sự Đoàn Chủ tịch, BTK, BKP; thông qua Chương trình nghị sự và Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	08:55 – 09:00
C. CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ	
I. HĐQT, BKS trình bày báo cáo, tờ trình tại Đại hội:	09:00 – 09:45
1. Báo cáo kết quả SXKD năm 2023, kế hoạch SXKD năm 2024;	
2. Tờ trình của HĐQT v/v: Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán;	
3. Tờ trình của HĐQT v/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024;	
4. Tờ trình của BKS v/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024;	
5. Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2023;	
6. Báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2023;	
7. Tờ trình của HĐQT v/v: Tiền lương, thù lao và chi phí khác của HĐQT, BKS năm 2023 và đề xuất tiền lương, thù lao và chi phí khác của HĐQT, BKS năm 2024;	
8. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ: Tờ trình Bổ sung ngành nghề kinh doanh lĩnh vực hoạt động dịch vụ, tư vấn về phòng cháy chữa cháy.	

II. ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết:	09:45 – 10:30
<ol style="list-style-type: none"> 1. Báo cáo kết quả SXKD năm 2023, kế hoạch SXKD năm 2024; 2. Tờ trình của HĐQT v/v: Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán; 3. Tờ trình của HĐQT v/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024; 4. Tờ trình của BKS v/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024; 5. Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2023; 6. Báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2023; 7. Tờ trình của HĐQT v/v: Tiền lương, thù lao và chi phí khác của HĐQT, BKS năm 2023 và đề xuất tiền lương, thù lao và chi phí khác của HĐQT, BKS năm 2024; 8. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ: Tờ trình Bổ sung ngành nghề kinh doanh lĩnh vực hoạt động dịch vụ, tư vấn về phòng cháy chữa cháy. 	
Thời gian nghỉ giải lao (Trà, cà phê, bánh kẹo, trái cây)	10:30 – 10:50
III. Kiểm phiếu biểu quyết:	10:30 – 11:00
Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu biểu quyết các nội dung nêu tại Mục I	
IV. Kết quả kiểm phiếu của ĐHĐCĐ:	11:00 – 11:10
<ul style="list-style-type: none"> - Ban kiểm phiếu công bố Biên bản kiểm phiếu biểu quyết của Đại hội - ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua Biên bản kiểm phiếu 	
V. Ban Thư ký công bố Biên bản, Nghị quyết của ĐHĐCĐ:	11:10 – 11:30
<ul style="list-style-type: none"> - Ban Thư ký công bố biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ - ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 	
D. PHẦN BẾ MẠC ĐẠI HỘI, DÙNG CƠM THÂN MẬT	11:30

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2024

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024

1. Tình hình chung

2023 vẫn là một trong những năm khó khăn nhất đối với lĩnh vực xây dựng nói chung và lĩnh vực hạ tầng nói riêng. Có rất ít các dự án mới được triển khai và các dự án triển khai thì cũng với tiến độ rất chậm. Nhiều đơn vị tư vấn xây dựng đã phải dừng hoạt động hoặc hoạt động cầm chừng; nhiều dự án lớn triển khai chậm, giải ngân thấp, thủ tục thực hiện phức tạp và kéo dài;

Định mức chi phí tư vấn ở mức thấp, cạnh tranh quyết liệt, các dự án ODA thực hiện theo định mức chi phí tư vấn trong nước trong khi đó chi phí sản xuất ngày càng cao, quy trình giải trình với các đơn vị quản lý nhà nước hết sức khó khăn, phức tạp;

Thu hút nguồn nhân lực gặp khó khăn do hoạt động ngành nghề xây dựng không còn đủ sự hấp dẫn trên thị trường lao động. Mặc dù có rất nhiều khó khăn, ban lãnh đạo công ty, các đơn vị và toàn thể cán bộ công nhân viên đã nỗ lực, cố gắng để cố gắng hoàn thành công việc được giao.

1.1 Thị trường

- Đầu tư trong lĩnh vực hạ tầng đã có dấu hiệu khởi sắc ban đầu, tuy nhiên hoạt động tư vấn chủ yếu là lập các đề xuất chủ trương đầu tư không có chi phí tư vấn hoặc chi phí tư vấn không đáng kể, trong khi nội dung của các đề xuất dự án đòi hỏi chi tiết, đòi hỏi phải đầu tư nghiên cứu.
- Các dự án lớn đều triển khai với tiến độ rất chậm, không đúng với kế hoạch của Công ty.
- Dịch vụ tại các địa bàn lớn, truyền thống của Công ty (Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng...) vẫn rất hạn chế so với giai đoạn trước.
- Không có dự án ODA được triển khai mới.
- Tỷ trọng doanh thu trong lĩnh vực cấp nước giảm nhiều so với trước đây do quy mô thị trường giảm; yêu cầu, điều kiện tiếp cận thị trường trong lĩnh vực này có nhiều thay đổi.
- Thị trường hiện chủ yếu là các dịch vụ có giá trị nhỏ; cạnh tranh phức tạp và gay gắt.
- Công tác phát triển thị trường của Công ty còn chưa đáp ứng được yêu cầu của thị trường.
- Có nhiều thị trường tiềm năng như môi trường, quan trắc, giám sát chất lượng nước; đánh giá hợp chuẩn; kiểm định môi trường v.v là các dịch vụ phi truyền thống nhưng sẽ phải thúc đẩy để có thể phát triển hợp đồng..



1.2 Nhân lực

- Nguồn nhân lực liên quan đến các lĩnh vực chuyên môn của Công ty còn thiếu do số lượng đầu ra từ các trường đại học hạn chế, sự hấp dẫn của nghề nghiệp ngày càng giảm vì vậy số lượng người lao động trong Công ty đang giảm đi. Việc đào tạo bồi dưỡng cán bộ còn gặp nhiều khó khăn do đó chất lượng nguồn nhân lực của Công ty ở một số đơn vị, một số thời điểm chưa đáp ứng yêu cầu.
- Quy trình tuyển dụng có nhiều nội dung nhưng trách nhiệm tuyển dụng, đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực trong công ty phân tán; chế độ đãi ngộ còn thụ động.
- Đầu tư, phát triển nguồn nhân lực còn hạn chế. Nhân sự được trẻ hoá nhưng cần nỗ lực để đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn, đặc biệt là việc áp dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất.

1.3 Tổ chức sản xuất

- Cơ cấu tổ chức theo truyền thống có một số bất cập cần được điều chỉnh để nâng cao năng suất lao động và hiệu quả sản xuất.
- Phân công nhiệm vụ trong các bộ môn đã thực hiện từ lâu nhưng việc phân công trách nhiệm, công tác kiểm tra giám sát mới chỉ tập trung vào việc kiểm kỹ thuật, việc theo dõi tiến độ, phối hợp với chủ đầu tư và cơ quan nhà nước cần tăng cường.
- Quy chế hoạt động, quy chế khoán được điều chỉnh theo phương thức mới để thích ứng với tình hình, đảm bảo lợi nhuận cho công ty.

1.4 Ý thức trách nhiệm, kỷ luật lao động và văn hoá doanh nghiệp

Mặc dù bối cảnh chung có nhiều yếu tố bất lợi, Công ty cũng đã có sự chuẩn bị khá đầy đủ trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.

- Lãnh đạo công ty đã có sự phân công, phân cấp, uỷ quyền trong công tác điều hành và tổ chức sản xuất, hạn chế sự chồng chéo và không rõ trách nhiệm.
- Các thành viên trong ban lãnh đạo đã hết sức nỗ lực, gương mẫu trong công việc hàng ngày, thể hiện đầy đủ vai trò, trách nhiệm đối với các công việc được giao.
- Ban lãnh đạo duy trì các buổi họp giao ban, chủ động, tích cực, thẳng thắn, đoàn kết nhất trí trong các định hướng tổ chức sản xuất, vì vậy kết quả đạt được là rất quan trọng trong hoàn cảnh khó khăn chung
- Lãnh đạo các đơn vị cũng thể hiện đầy đủ vai trò, trách nhiệm, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao;
- Người lao động đã tích cực tham gia các hoạt động sản xuất của Công ty theo nhiệm vụ được phân công; cơ bản đã hoàn thành và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Tuy nhiên cũng có một số vấn đề cần nghiên cứu điều chỉnh, đó là:

- Trong bối cảnh thực tế về nền sản xuất sáng tạo, công nghiệp thế hệ 4.0 kỷ luật lao động đã có nhiều thay đổi, việc tiếp cận và thực thi về kỷ luật lao động vẫn mang tính hành chính, khuôn mẫu nên chưa phát huy được hết tính chủ động, năng lực sáng tạo của người lao động.
- Công ty đã quan tâm, tạo điều kiện cho công đoàn, đoàn thanh niên trong các hoạt động của mình. Tuy nhiên một số hoạt động vẫn còn mang tính thụ động và hình thức. Năm

2023 Công ty đã tổ chức được một số buổi hội thảo chuyên ngành, các hoạt động này cần tiếp tục được phát huy.

- Văn hoá Công ty cần tiếp tục được chú trọng xây dựng, gìn giữ và cần được quan tâm và đầu tư đúng mức.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 (đã kiểm toán)

Đơn vị: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch (Triệu đồng)	Thực hiện (Triệu đồng)	Tỷ lệ % so với KH
1	Doanh thu, trong đó:	106.000	87.118	82,19
	- Doanh thu từ dịch vụ tư vấn, xây lắp, kinh doanh nước sạch, cho thuê văn phòng	105.000	85.926	81,84
	- Doanh thu từ hoạt động Tài chính và Thu nhập khác	1.000	1.192	119,21
2	Chi phí	101.850	85.265	83,72
3	Giá trị hợp đồng đã ký kết	100.000	70.000	70,00
4	Lợi nhuận, trong đó:			
	- Lợi nhuận trước thuế	4.150	1.853	44,65
	- Lợi nhuận sau thuế	3.360	1.527	45,45

3. Kế hoạch và Định hướng tổ chức sản xuất năm 2024

3.1 Chỉ tiêu chính trong kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (Tr.đ)
I.	Doanh thu, trong đó:	113.200
	- Doanh thu từ dịch vụ tư vấn, xây lắp, kinh doanh nước sạch, cho thuê văn phòng	90.000
	- Doanh thu từ hoạt động Tài chính và Thu nhập khác, trong đó:	23.200
	+ Doanh thu từ hoạt động Tài chính và thu nhập khác còn lại	1.020
	+ Doanh thu từ chuyển nhượng Dự án đầu tư	22.180
II.	Chi phí, trong đó:	100.450
	- Giá vốn hàng bán	78.390
	- Chi phí tài chính và chi phí khác	8.205
	- Chi phí quản lý	13.855
III.	Lợi nhuận trước thuế	12.750
IV	Lợi nhuận sau thuế	10.259



3.2 Những định hướng hoạt động chính

Đã có những dấu hiệu tích cực trong đầu tư, phát triển lĩnh vực hạ tầng đô thị và nông thôn trong năm 2024 và các năm tiếp theo. Điều cốt lõi đối với Công ty là nâng cao năng lực trong việc tiếp cận dự án cũng như kỹ năng đấu thầu.

- Thực hiện tốt, hiệu quả các hợp đồng đã ký với khách hàng; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tăng cường hỗ trợ từ công ty cho các đơn vị.
- Tăng cường các hoạt động phát triển thị trường; Theo dõi chặt chẽ các hoạt động của thị trường; tạo mọi điều kiện khuyến khích cán bộ tham gia vào phát triển thị trường, tìm kiếm hợp đồng.
- Thực hiện tốt việc hoàn ứng chứng từ phù hợp với tình hình thực tiễn.
- Tổ chức các khoá đào tạo, hội thảo nâng cao kiến thức chuyên ngành, cập nhật tiến bộ khoa học kỹ thuật.
- Nâng cao ý thức trách nhiệm của người lao động, giữ vững kỷ cương, kỷ luật lao động.
- Cải thiện điều kiện môi trường làm việc cho người lao động, cải tạo cơ sở vật chất văn phòng và tăng cường trang thiết bị sản xuất; xây dựng và thực hành văn hoá công ty.

Kính chúc quý vị cổ đông mạnh khỏe, bình an và hạnh phúc!

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Hải

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
V/v Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam (VIWASE) đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét và thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán. Chi tiết như sau:

- Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO là công ty kiểm toán đã được lựa chọn theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐQT-VIWASE ngày 28/06/2023 (đính kèm Bảng các chỉ tiêu tài chính).
- Ý kiến của Công ty kiểm toán là báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty đến ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét, thông qua.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu: Công ty, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Hải

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH

(Kèm theo Tờ trình số 01/TTr-VIWASE-HĐQT ngày 24/4/2024 của HĐQT)

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Năm 2023 (VNĐ)	Năm 2022 (VNĐ)	Tỷ lệ tăng (%)
1	Tổng tài sản	102.099.199.565	115.504.279.568	(11,6)
2	Tài sản ngắn hạn	62.512.177.650	74.884.825.410	(16,5)
3	Tài sản dài hạn	39.587.021.915	40.619.454.158	(2,5)
4	Nợ phải trả	50.932.590.347	62.984.552.449	(19,1)
5	Nợ ngắn hạn	50.227.804.352	62.380.434.949	(19,4)
6	Hàng tồn kho	3.601.846.270	3.311.232.780	8,8
7	Vốn chủ sở hữu	51.166.609.218	52.519.727.119	(2,57)
8	Doanh thu thuần	85.926.770.214	102.314.692.405	(16)
9	Giá vốn	74.456.006.496	90.346.522.593	(17,6)
10	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1.516.164.060	1.872.701.426	(19)
11	Lợi nhuận khác	337.341.686	451.090.236	(25,2)
12	Lợi nhuận trước thuế	1.853.505.746	2.323.791.662	(20,2)
13	Lợi nhuận sau thuế	1.526.882.099	1.900.823.848	(33)
14	Chỉ số khả năng thanh toán			
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,2	1,2	
15	Các chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,5	0,55	
	Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	1	1,20	
16	Chỉ số về năng lực hoạt động			
	Vòng quay hàng tồn kho	20,7	27,28	
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,84	0,89	
17	Chỉ tiêu khả năng sinh lời			
	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,78	1,86	
	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	1,5	1,65	
	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần	1,77	1,83	

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
V/v Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023
và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024.

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam;
- Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-ĐHĐCĐ-VIWASE ngày 20/6/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam;
- Căn cứ Báo cáo kết quả SXKD năm 2023 và Kế hoạch SXKD năm 2024 trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024,

1. Hoàn nhập một phần Quỹ đầu tư phát triển về Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023, dùng để chi trả cổ tức năm 2023:

Trong năm 2023, Công ty đã rất nỗ lực trong hoạt động sản xuất, tuy nhiên do gặp nhiều khó khăn theo Báo cáo kết quả SXKD dẫn đến doanh thu, lợi nhuận đạt thấp chưa đảm bảo kế hoạch lợi nhuận.

Hội đồng quản trị xin trình Đại hội đồng cổ đông cho phép thực hiện việc hoàn nhập Quỹ Đầu tư phát triển với tổng số tiền là **1.353.117.901 đồng (Một tỉ ba trăm năm mươi ba triệu một trăm mười bảy nghìn chín trăm linh một đồng)** về Lợi nhuận sau thuế của Công ty trong năm tài chính 2023 nhằm đảm bảo tỷ lệ chi trả cổ tức là 8% theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023, cụ thể như sau:

- Quỹ đầu tư phát triển tại thời điểm 31/12/2023: 13.600.972.884 đ
- Số tiền đề nghị hoàn nhập Quỹ đầu tư phát triển về Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023: 1.353.117.901 đ
- Quỹ đầu tư phát triển còn lại sau khi hoàn nhập: 12.247.854.983 đ

2. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023, cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	1.853.505.746
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.526.882.099
3	Phân phối lợi nhuận, trong đó:	2.880.000.000
	- Lợi nhuận sau thuế	1.526.882.099
	- Hoàn nhập từ Quỹ Đầu tư phát triển	1.353.117.901
3.1	Chia cổ tức (*)	2.880.000.000
3.2	Quỹ thưởng ban quản lý điều hành Công ty	0
3.3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	0

* Tỷ lệ chi trả cổ tức là 8%/cổ phần

3. Dự kiến Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2024

Căn cứ Kế hoạch SXKD năm 2024 trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, HĐQT đề xuất Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2024 dự kiến như sau:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024 (Triệu đồng)
I	Doanh thu	113.200
II	Lợi nhuận trước thuế TNDN	12.750
III	Lợi nhuận sau thuế TNDN	10.259
IV	Phân phối lợi nhuận, trong đó:	10.259
1	Chia cổ tức ^(*)	6.480
2	Quỹ thưởng ban quản lý điều hành Công ty	200
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	500
4	Lợi nhuận chưa phân phối	3.079

* Tỷ lệ chi trả cổ tức là 18%/cổ phần, trong đó thực hiện tạm ứng cổ tức trong tháng 6/2024 là 10%/ cổ phần.

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét, thông qua.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu: Công ty, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Hải

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên
Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam (VIWASE);

Để thực hiện việc kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2024 và soát xét các báo cáo định kỳ của Công ty VIWASE, Ban kiểm soát công ty VIWASE kính trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Là công ty kiểm toán có uy tín, được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2024 theo quyết định số 2559/QĐ-BTC ngày 20/11/2023.

- Có kinh nghiệm kiểm toán các đơn vị có ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh tương tự Công ty VIWASE.

- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán.

- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán do Công ty VIWASE yêu cầu.

2. Danh sách các công ty kiểm toán độc lập đề xuất

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Dịch vụ tin học MOORE (AISC)

- Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA)

- Công ty TNHH Kiểm toán VACO (VACO)

3. Đề xuất của Ban kiểm soát

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Nước và môi trường Việt Nam xem xét, thông qua:

- Các tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập nêu tại mục 1 Tờ trình và danh sách 03 đơn vị kiểm toán độc lập nêu tại mục 2 Tờ trình

- Ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán tuy tín đã đề xuất tại Tờ trình này và giao Tổng giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét các BCTC trong năm tài chính 2024 của Công ty theo đúng quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGD;
- Lưu Công ty, BKS

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Đỗ Thị Thúy Nga

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN NĂM 2024

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

1. Công tác chỉ đạo, giám sát hoạt động của công ty

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị (HĐQT) đã chủ động trong công tác quản trị, điều hành hoạt động của công ty, phối hợp với Tổng Công ty VNCC để xây dựng và ban hành Đề án tái cơ cấu của VIWASE, thực hiện chỉ đạo bằng các nghị quyết, quyết định và các qui định cụ thể, để tổ chức điều hành sản xuất kinh doanh, điều chỉnh quy chế hoạt động công ty (Sửa đổi lần thứ V).

HĐQT đã thực hiện đầy đủ công tác giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các phòng ban, đơn vị trực thuộc Công ty đảm bảo tuân thủ đúng pháp luật, quy định của công ty, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư trong năm 2023 theo đúng Nghị quyết số 06/NQ-ĐHĐCĐ-VIWASE của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và các quyết định của HĐQT.

Chủ tịch HĐQT đã chủ trì các cuộc họp HĐQT, đồng thời tổ chức các cuộc họp với Ban Tổng giám đốc, lãnh đạo các đơn vị công ty để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và có các ý kiến chỉ đạo kịp thời.

Các thành viên HĐQT đã tích cực hoạt động, thực hiện các công việc được phân công, thống nhất các quyết nghị chung đã đề ra tại các cuộc họp định kỳ của HĐQT.

Bên cạnh đó đã tham gia tích cực, có hiệu quả vào các hoạt động của Tổ hợp Tư vấn Xây dựng Việt Nam (VC-Group).

2. Công tác nhân sự, cán bộ

HĐQT thường xuyên theo dõi, đánh giá, bồi dưỡng và đã có những quyết định phù hợp, kịp thời về nhân sự thuộc thẩm quyền HĐQT bổ nhiệm.

Trong năm 2023, HĐQT đã ban hành quyết định điều chỉnh danh sách quy hoạch cán bộ quản lý công ty để tăng cường nhân sự, bổ nhiệm 02 Phó GD chi nhánh tại TP.HCM nhằm phát triển quy mô của Chi nhánh và mở rộng thị trường miền Nam.

3. Đánh giá các hoạt động của công ty

3.1 Công tác chỉ đạo, định hướng hoạt động sản xuất: Trong năm qua, HĐQT đã chỉ đạo và Ban Tổng giám đốc Công ty nỗ lực trong tìm kiếm việc làm, đấu thầu các dự án trong nước cũng như các dự án nguồn vốn ODA trong lĩnh vực truyền thông hạ tầng kỹ thuật, đồng thời đã từng bước chủ động mở rộng lĩnh vực ngành nghề sang thủy lợi, giao thông, chuyển hướng tăng cường hợp tác với các nhà đầu tư tư nhân. Chủ động xác định các vướng mắc để chỉ đạo cùng Ban lãnh đạo công ty tích cực hơn giúp các đơn vị tháo gỡ đảm bảo duy trì các địa bàn hoạt động, thực hiện tốt hơn các hợp đồng có chất lượng. Mặc dù vậy do các dự án mới triển khai vẫn gặp khó khăn về công tác xây dựng chủ trương và tiến độ thực hiện trong quản lý đầu tư xây dựng, mặt khác nguồn lực đầu tư trong lĩnh vực hạ tầng đô thị về cấp thoát nước, môi trường chưa khôi phục đối với cả



nguồn vốn đầu tư công và xã hội hoá nên thị trường công việc, hợp đồng mới của công ty chưa phát triển như kế hoạch dự kiến.

3.2 Đánh giá tình hình hoạt động sản xuất của công ty: Với những khó khăn, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2023 chưa đạt kế hoạch ĐHCĐ đã đề ra, giá trị sản lượng đạt 88% kế hoạch tuy nhiên HĐQT đã đề xuất đảm bảo đạt chỉ tiêu về cổ tức theo Nghị quyết ĐHCĐ là 8%.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và dự kiến kế hoạch năm 2024:

TT	Chỉ tiêu	Kết quả sản xuất kinh doanh		Kế hoạch năm 2024
		Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	
1	Doanh thu từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác (triệu đồng)	106.000	87.118	113.200
2	Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	4.150	1.853	12.750
3	Cổ tức (%)	8	8	18

3.3 Đánh giá công tác chỉ đạo và hoạt động trong lĩnh vực đầu tư:

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐHCĐ-VIWASE ngày 13/02/2023 của Đại hội đồng cổ đông Công ty về việc chấp thuận chuyển nhượng Dự án/bán tài sản dự án của Dự án đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước tại thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Hội đồng quản trị đã tập trung chỉ đạo thông qua các Nghị quyết, quyết định, thông báo để triển khai các công việc, đảm bảo đúng quy định của Nhà nước về tổ chức định giá, đấu giá, lựa chọn Nhà đầu tư.

Ngày 20/06/2023, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã thông qua Báo cáo kết quả lựa chọn Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án/ toàn bộ tài sản của Dự án đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước tại thị trấn Như Quỳnh. Nhà đầu tư là Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng giao thông Phương Thành.

Trên cơ sở đó, HĐQT đã triển khai các công việc theo thẩm quyền được giao. Đến đầu tháng 01/2024, UBND tỉnh Hưng Yên đã ban hành văn bản thống nhất chủ trương chuyển nhượng dự án và do đó đủ điều kiện theo các quy định của Nhà nước, các Nghị quyết ĐHCĐ để tiếp theo đó, HĐQT đã ban hành nghị quyết và ký kết hợp đồng chuyển nhượng dự án với Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng giao thông Phương Thành cũng như các tài liệu văn bản liên quan thực hiện chuyển nhượng Dự án đầu tư và đã bàn giao toàn bộ tài sản của Dự án đầu tư từ Công ty VIWASE cho Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng giao thông Phương Thành thực hiện thanh quyết toán, do đó cơ bản hoàn thành công tác chuyển nhượng dự án/ bán tài sản Dự án đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước. Trong thời gian tới năm 2024, VIWASE cũng sẽ hoàn thành việc bàn giao, chuyển trả phần đất thực hiện dự án tại thị trấn Như Quỳnh cho tỉnh Hưng Yên theo quy định.

HĐQT cũng đã chỉ đạo để tổ chức kinh doanh có hiệu quả và thực hiện bảo toàn vốn đối với các tài sản bất động sản hiện có của công ty cũng như vốn đầu tư tại các công ty liên kết.

4. Một số kết quả công tác cụ thể của HĐQT năm 2023

Hội đồng quản trị (HĐQT) trong năm 2023 đã thường xuyên thực hiện công tác chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban điều hành Công ty để đảm bảo tuân thủ đúng pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng Nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT, đảm bảo cân đối hài hòa lợi ích của Công ty, của cổ đông, đối tác khách hàng cũng như của người lao động trong Công ty.

Đồng thời HĐQT đã chỉ đạo những người đại diện quản lý phần vốn của VIWASE tại các doanh nghiệp liên kết có vốn góp với vai trò là cổ đông lớn để định hướng cho ban lãnh đạo các doanh nghiệp này thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh có lợi nhuận, có sức.

Trong năm 2023, HĐQT đã tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện các hoạt động tiêu biểu sau:

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.
- Thực hiện chi trả cổ tức năm 2022.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.
- Lập và ban hành Đề án tái cơ cấu Công ty (phối hợp chung với VNCC).
- Điều chỉnh quy hoạch cán bộ và bổ nhiệm nhân sự lãnh đạo Chi nhánh Tp HCM.
- Giám sát công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.
- Ban hành các nghị quyết, quyết định và văn bản chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; Phê duyệt kế hoạch tuyển dụng nhân sự, mua sắm trang thiết bị và sửa chữa, hoàn thiện văn phòng Công ty năm 2023.
- Tổ chức hoàn thành cơ bản việc chuyển nhượng/ bán tài sản Dự án ĐTXD HTCN và khai thác, kinh doanh các tài sản bất động sản của công ty.

5. Chi phí tiền lương, thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2023

TT	Nội dung	Số lượng	Mức chi trả năm 2023 (đồng)	Tỉ lệ/ Tổng quỹ lương Công ty (%)
1	Tổng quỹ lương Công ty		37.803.090.591	
2	Lương, thù lao và chi phí hợp lý khác của Chủ tịch HĐQT	1	360.000.000	0,95
3	Thù lao của thành viên HĐQT	6	216.000.000	0,57
4	Thù lao của Ban Kiểm soát	3	84.000.000	0,23

Thù lao và chi phí của HĐQT cơ bản thực hiện theo quy định đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 thông qua, cụ thể: thù lao của Hội đồng quản trị (không kể Chủ tịch HĐQT) không quá 0,6%/năm/Tổng quỹ lương Công ty; mức lương, thù lao và chi phí hợp lý khác của Chủ tịch HĐQT không quá 1%/Tổng quỹ lương Công ty; thù lao của Ban kiểm soát không quá 0,3%/năm/Tổng quỹ lương Công ty.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

- Tổ chức thực hiện từng bước Đề án tái cơ cấu Công ty nhằm tăng tính nhận diện thương hiệu VIWASE và tăng cường quản trị số Công ty, góp phần vào các hoạt động phát triển thị trường tư vấn, mở rộng các lĩnh vực từ hạ tầng kỹ thuật đến giao thông, thủy lợi, môi trường. Thực hiện kinh doanh hiệu quả các tài sản bất động sản của công ty. Phân đầu thực hiện kế hoạch doanh thu năm 2024 cao hơn so với năm 2023.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, chỉ đạo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng Quản trị.

- Nghiên cứu tổ chức mô hình hoạt động sản xuất, tiết kiệm chi phí quản lý hành chính công ty, xây dựng một số đơn vị tổng hợp mạnh hơn, thích ứng với quy mô dự án hiện tại rất đa dạng. Tiếp tục điều chỉnh kịp thời Quy chế hoạt động, Quy chế tuyển dụng và đào tạo, với quy chế phân chia tài chính minh bạch, công bằng và hợp lý, tạo điều kiện



Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam (VIWASE);
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được ĐHĐCĐ nhiệm kỳ 2021-2026 của Công ty VIWASE thông qua;

Ban kiểm soát Công ty xin báo cáo Đại hội cổ đông về các hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 như sau:

1. Tổng kết các cuộc họp và quyết định của Ban kiểm soát

Giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2023-2024, Ban kiểm soát (BKS) đã tổ chức 02 cuộc họp chính thức như sau:

Phiên họp	Thành phần dự họp	Nội dung chính
Phiên 1 (13/7/2023)	3/3	- Đánh giá tình hình hoạt động 6 tháng đầu năm, rà soát báo cáo 6 tháng đầu năm, kế hoạch triển khai 6 tháng cuối năm; - Rà soát đánh giá việc tuân thủ nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT, việc thực hiện của Ban điều hành
Phiên 2 (12/03/2024)	3/3	- Đánh giá báo cáo tài chính năm 2023, rà soát hồ sơ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 - Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 của BKS và Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 trình ĐHĐCĐ thông qua.

Ngoài các phiên họp chính thức, BKS thường xuyên trao đổi online, cập nhật thông tin được gửi tới Ban kiểm soát. Các kiểm soát viên tham dự đầy đủ các phiên họp của BKS, trao đổi và thảo luận các ý kiến góp ý đối với các nội dung họp của HĐQT, cử đại diện tham dự các phiên họp của HĐQT, họp giao ban tháng của Ban Tổng giám đốc.

2. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát

Thù lao của Ban kiểm soát được thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty, mức thù lao cho trưởng ban là 4,0 triệu/1 tháng và thành viên ban kiểm soát là 1,5 triệu/1 tháng. Trong thời gian giữa hai kỳ ĐHĐCĐ 2023-2024 không phát sinh chi phí hoặc lợi ích khác cho Ban kiểm soát.

3. Kết quả giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ 2023

- Các chỉ tiêu chủ yếu về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 như sau:



TT	Chỉ tiêu	Quyết toán năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ/ kế hoạch
1	Doanh thu	103.068.101.567	106.000.000.000	87.118.848.846	82,19%
2	Lợi nhuận trước thuế	2.323.791.662	4.150.000.000	1.853.505.746	43,61%
3	Lợi nhuận sau thuế	1.900.823.848	3.400.000.000	1.526.882.099	44,91%
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	528		424	
5	Chi trả cổ tức	2.880.000.000	2.880.000.000	2.880.000.000	
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	8%	8%	8%	

- Đánh giá của Ban kiểm soát:

+ Việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 không đạt theo kế hoạch. Từ tháng 6/2023, trong các cuộc họp của HĐQT và BTGD, mục tiêu đặt ra là phát triển thị trường, tăng doanh thu và thu hồi công nợ, đề ra nhiều giải pháp thực hiện như cải tiến phương thức tổ chức sản xuất, điều chỉnh quy chế khoán, thưởng cho người tìm kiếm hợp đồng.... Tuy nhiên đến hết năm 2023, doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh đạt 87,11 tỷ, đạt 82,19% kế hoạch. Lợi nhuận đạt được năm 2023 chủ yếu từ hoạt động kinh doanh nước sạch và cho thuê văn phòng.

- Công ty đã hoàn thành chi trả cổ tức năm 2022 vào tháng 7/2023, đã hoàn thành các nghĩa vụ thuế và nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

- Công ty đã chi trả thù lao năm 2023 cho các thành viên HĐQT và BKS theo định mức đã được ĐHCĐ phê duyệt.

- Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán VACO là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính năm 2023.

- HĐQT đã tổ chức chuyển nhượng tài sản/bán dự án Văn Lâm theo các quy định của pháp luật và Nghị quyết của ĐHCĐ.

4. Thẩm định báo cáo tài chính

- Ban kiểm soát đã xem xét, đồng ý với ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Vaco, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2023 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023
1	Chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn	Lần		
	- Nợ phải trả / Tổng tài sản		0,55	0,5
	- Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu		1,2	1
2	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,2	1,24
3	Năng lực hoạt động	Lần		
	Vòng quay hàng tồn kho		27,28	20,7
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản		0,89	0,84
4	Chỉ tiêu khả năng sinh lời	%		
	- Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		1,86	1,78
	- Lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản		1,65	1,5
	-Lợi nhuận sau thuế/ Nguồn vốn chủ sở hữu		3,62	2,98

Nhận xét:

+ Hệ số khả năng thanh toán hiện hành = 1,24 (>1) cho thấy với tổng tài sản ngắn hạn hiện có, công ty đảm bảo thanh toán được các khoản nợ ngắn hạn.

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu = 2,98 (>0) cho thấy cứ 100 đồng vốn chủ sở hữu tạo ra được 2,98 đồng lợi nhuận.

+ Phân tích những biến động, những thay đổi lớn so với dự kiến và nguyên nhân dẫn đến biến động: Không có biến động, thay đổi lớn so với dự kiến.

5. Đánh giá về Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.

5.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Công ty Cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam nhận cổ tức và các dịch vụ tư vấn từ các công ty liên kết là: (1) Công ty Cổ phần Nước, Môi trường và Hạ tầng kỹ thuật Sài Gòn; (2) Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư xây dựng Hạ tầng Phương Đông; (3) Công ty Cổ phần Đầu tư, Công nghệ Môi trường và Hạ tầng kỹ thuật Lạc Việt.

5.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: Không có.

5.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: Không có.

5.4. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ: Không có.

6. Kết quả giám sát đối với HĐQT, TGD và những người điều hành doanh nghiệp khác

Ban kiểm soát được mời tham dự các phiên họp HĐQT, các cuộc họp giao ban tháng của Ban TGD và đều có đại diện tham dự. Kết quả giám sát đối với HĐQT, người điều hành doanh nghiệp như sau:

Năm 2023, HĐQT đã tổ chức 11 phiên họp trong đó 05 phiên trực tiếp và 06 phiên họp lấy ý kiến online. Việc tổ chức các phiên họp, chương trình nghị sự và tài liệu họp, việc công bố thông tin các nghị quyết, quyết định của HĐQT được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.



Các mục tiêu, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị phù hợp với quyết định của Đại hội đồng cổ đông, đúng theo Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Trong năm 2023, Tổng Giám đốc đã tuân thủ quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các quy định pháp luật có liên quan. Trong quá trình thực hiện chức trách nhiệm vụ, Tổng Giám đốc và những người điều hành khác luôn làm việc với tinh thần trách nhiệm cao.

7. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, TGD và các cổ đông

Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc luôn có sự phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát, tạo điều kiện về nhân sự cũng như cung cấp đầy đủ thông tin cho Ban kiểm soát hoạt động theo quy định.

Trong thời gian giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2023-2024, Ban Kiểm soát không nhận được yêu cầu nào từ ĐHĐCĐ, nhóm cổ đông hoặc cổ đông cá nhân theo Luật Doanh nghiệp đối về việc kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến công tác quản trị, quản lý và điều hành hoạt động của Công ty. Việc cập nhật thông tin cho các cổ đông, hỗ trợ cổ đông đăng ký lưu ký chứng khoán được thực hiện kịp thời, nhanh chóng.

HĐQT đã chỉ đạo thực hiện công bố thông tin, gửi tài liệu lên VSD, UBCK, HNX kịp thời, theo quy định của pháp luật.

8. Kế hoạch công tác của BKS năm 2024

Thực hiện kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Tập trung thực hiện kiểm tra giám sát các mặt hoạt động kinh doanh, tài chính, đầu tư của Công ty, giám sát HĐQT, Ban Giám đốc Công ty thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024.

Thực hiện công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

9. Một số kiến nghị, đề xuất

- Công ty cần có những giải pháp phát triển thị trường và tăng doanh thu. Cần tổ chức thực hiện một cách triệt để, đồng bộ các giải pháp về tổ chức lại sản xuất, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực và tiết kiệm chi phí như đã thống nhất trong các phiên họp của ban điều hành.

- HĐQT tăng cường công tác giám sát chi phí sản xuất, cho vay và thu hồi công nợ góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh, đảm bảo nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

Kính chúc quý vị cổ đông mạnh khỏe và hạnh phúc!

Trân trọng./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban

Đỗ Thị Thúy Nga

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
V/v: Thông qua tiền lương, thù lao và chi phí khác của
Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam;
- Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-ĐHĐCĐ-VIWASE ngày 20/06/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam,

Thù lao và chi phí của HĐQT, Ban kiểm soát đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 thông qua, cụ thể: thù lao của Hội đồng quản trị (không kể Chủ tịch HĐQT) không quá 0,6%/năm/Tổng quỹ lương Công ty; mức lương, thù lao và chi phí hợp lý khác của Chủ tịch HĐQT không quá 1%/Tổng quỹ lương Công ty; thù lao của Ban kiểm soát không quá 0,3%/năm/Tổng quỹ lương Công ty.

1. Tiền lương, thù lao và chi phí khác của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2023 đã thực hiện cụ thể như sau:

1.1. Thành viên HĐQT:

TT	Nội dung	Số lượng	Mức chi trả năm 2023 (đồng)	Tỉ lệ/ tổng quỹ lương công ty (%)
1	Tổng quỹ lương Công ty		37.803.090.591	
2	Lương và chi phí của Chủ tịch HĐQT – Ông Nguyễn Thanh Hải	01	360.000.000	0,95 %
3	Thù lao của thành viên HĐQT:			
	- Ông Lê Văn Tuấn	01	36.000.000	0,095 %
	- Ông Nguyễn Bá Minh	01	36.000.000	0,095 %
	- Ông Nguyễn Văn Thành	01	36.000.000	0,095 %
	- Ông Nguyễn Mạnh Hùng	01	36.000.000	0,095 %
	- Ông Nguyễn Thành Tài	01	36.000.000	0,095 %
	- Ông Nguyễn Hiền Hoà	01	36.000.000	0,095 %
	Phụ tổng (3)		216.000.000	0,57 %
4.	Tổng cộng lương, thù lao chi phí của HĐQT		576.000.000	

1.2. Thành viên Ban kiểm soát:

TT	Nội dung	Số lượng	Mức chi trả năm 2023 (đồng)	Tỉ lệ/ tổng quỹ lương công ty (%)
1	Tổng quỹ lương Công ty		37.803.090.591	
2	Chi phí của thành viên BKS:			
	- Bà Đỗ Thị Thúy Nga- Trưởng ban	01	48.000.000	0,13%
	- Bà Vũ Thị Hậu - Thành viên	01	18.000.000	0,05%
	- Bà Nguyễn Thị Thuý - Thành viên	01	18.000.000	0,05%
3	Tổng cộng lương, thù lao chi phí của BKS		84.000.000	0,23%

2. Tiền lương, thù lao và chi phí khác của HĐQT và Ban kiểm soát đề xuất cho năm 2024 là: thù lao của Hội đồng quản trị (không kể Chủ tịch HĐQT) không quá 0,6%/năm/Tổng quỹ lương Công ty; lương, thù lao và chi phí hợp lý khác của Chủ tịch HĐQT không quá 1%/Tổng quỹ lương Công ty; thù lao của Ban kiểm soát không quá 0,3%/năm/Tổng quỹ lương Công ty.

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét, thông qua.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu: Công ty, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Hải

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
V/v: Bổ sung ngành nghề kinh doanh lĩnh vực hoạt động dịch vụ, tư vấn
về phòng cháy chữa cháy

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam

- Căn cứ vào Luật Doanh Nghiệp số: 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam;

Để đáp ứng yêu cầu phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và đáp ứng các quy định hiện hành của Nhà nước về phòng cháy chữa cháy (theo Điều 41 Nghị định 136/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng cháy và chữa cháy), Hội đồng quản trị đề xuất bổ sung ngành nghề kinh doanh lĩnh vực hoạt động dịch vụ, tư vấn phòng cháy chữa cháy vào nội dung Đăng ký doanh nghiệp của Công ty.

Bổ sung Điều 6. Lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh trong Điều lệ tổ chức và hoạt động (bản sửa đổi, bổ sung lần thứ mười) như sau:

Tên ngành	Mã ngành
Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: tư vấn, thiết kế phòng cháy chữa cháy; Hoạt động dịch vụ phòng cháy chữa cháy; Hoạt động bảo trì, bảo dưỡng hệ thống phòng cháy chữa cháy.	7110

Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét đồng ý và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT ban hành quyết định và tiến hành các thủ tục bổ sung đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật./.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu: Công ty, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Hải

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
Số 5, Đường Thành, Phường Cửa Đông, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
Tel: +84 (24) 38281429; 38256539 Fax: +84 (24) 38284760
Email: viwase@hn.vnn.vn Website: <http://www.viwase.vn>

QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM



THÁNG 4 NĂM 2024

QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/Qh14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam.

Điều 1. Những quy định chung

- 1.1. Quy chế làm việc và tổ chức Đại hội đồng cổ đông (“Quy chế”) này được áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông (Sau đây gọi tắt là “ĐHĐCĐ”) thường niên 2024 của Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam (Sau đây gọi tắt là “Công ty”) nhằm đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử và biểu quyết tại ĐHCĐ.
- 1.2. Quy chế này áp dụng đối với đối tượng Đại biểu là các cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp ĐHCĐ thường niên năm 2024 của Công ty (Sau đây gọi tắt là “Đại biểu”).

Điều 2. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông

- 2.1. Địa điểm và thời gian tổ chức Đại hội: theo Thông báo mời họp của Công ty.
- 2.2. Thông báo họp ĐHCĐ được gửi đến tất cả các cổ đông có quyền dự họp và tuân thủ quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp 2020. Các hình thức thông báo ĐHCĐ:

Thông báo họp ĐHCĐ được công bố trên website của Công ty tại địa chỉ: www.viwase.vn; Công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội; và gửi tới cổ đông bằng một trong các hình thức sau:

- (i) Chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ liên lạc của cổ đông hoặc;
- (ii) Gửi tới địa chỉ liên lạc của cổ đông qua thư điện tử (email), hoặc qua tin nhắn số điện thoại, hoặc số fax được lưu trữ tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) mà cổ đông đăng ký;
- (iii) Trường hợp cổ đông là người làm việc trong Công ty, Thông báo có thể đựng trong phong bì dán kín gửi tận tay họ tại nơi làm việc; hoặc gửi

thông báo đến địa chỉ thư địa tử tại nơi làm việc của cổ đông đó;

- (iv) Trường hợp cổ đông là người đã nghỉ hưu hoặc chuyển công tác có đề nghị gửi thông báo mời họp đến địa chỉ nơi ở hiện nay của họ theo yêu cầu, Thông báo sẽ được gửi qua bưu điện bằng phương thức đảm bảo đến địa chỉ nơi ở hiện nay của cổ đông theo yêu cầu;
- (v) Trường hợp địa chỉ của cổ đông không rõ ràng, không có điện thoại/email liên hệ hoặc số điện thoại/email đăng ký không liên hệ được mà không đủ điều kiện để Công ty gửi Thông báo họp qua bưu điện bằng phương thức đảm bảo hoặc gửi email thì cổ đông nhận tiếp nhận Thông báo họp trên trang thông tin điện tử của Công ty <https://www.viwase.vn>.

2.3. Tài liệu sử dụng trong cuộc họp, chương trình họp, dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại đại hội đã được công bố, đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty <https://www.viwase.vn>.

2.4. Thông báo họp ĐHĐCĐ phải được gửi đến tất cả cổ đông trong Danh sách chốt cổ đông có quyền dự họp chậm nhất hai mươi một (21) ngày trước ngày khai mạc theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 46 của Điều lệ công ty.

2.5. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 5% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp ĐHĐCĐ. Đề xuất phải được làm bằng văn bản và phải gửi cho Công ty trước ít nhất bảy (07) ngày làm việc trước ngày khai mạc ĐHĐCĐ. Đề xuất phải bao gồm họ và tên cổ đông, số lượng và loại cổ phần người đó nắm giữ, và nội dung đề nghị đưa vào cương trình họp. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ có quyền từ chối những đề xuất này trong các trường hợp sau:

- (i) Đề xuất được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đầy đủ yêu cầu về các phần nội dung đề xuất;
- (ii) Vào thời điểm gửi đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông đó không đủ ít nhất 5% cổ phần phổ thông theo quy định tại Khoản 4 Điều 11 Điều lệ Công ty;
- (iii) Vấn đề đề xuất không thuộc phạm vi thẩm quyền của ĐHĐCĐ họp và thông qua.

Điều 3. Các điều kiện và cách thức tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

3.1. ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. ĐHĐCĐ thực hiện hình thức họp trực tiếp. Cổ đông được xác định là dự họp khi tham dự trực tiếp và được Ban kiểm tra tư cách cổ đông xác nhận đủ tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông.

3.2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành, thì việc triệu tập và tiến hành ĐHĐCĐ các lần tiếp theo được thực hiện theo Điều lệ của Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 4. Điều kiện tham dự Đại hội đồng cổ đông

4.1. Các cổ đông cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ

chức sở hữu cổ phần của Công ty có tên trong Danh sách cổ đông chốt tại ngày 29/03/2024 đều có quyền tham dự họp và có ý kiến thảo luận tại cuộc họp ĐHĐCĐ, thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua người đại diện được ủy quyền. Trường hợp cổ đông là cá nhân thì chỉ được ủy quyền dự họp cho 01 (một) cá nhân khác. Trường hợp cổ đông là tổ chức có hơn một đại diện được ủy quyền tham dự theo quy định của pháp luật được quyền tham dự thì phải xác định rõ số cổ phần của mỗi người đại diện.

- 4.2. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người thứ ba tham dự Đại hội.
- 4.3. Cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền của cổ đông có trách nhiệm đăng ký tham dự theo cách thức đã nêu trong Thông báo mời họp và Giấy đăng ký tham dự họp.
- 4.4. Đại biểu dự họp trực tiếp có mặt đúng thời gian quy định. Đại biểu mang theo chứng minh thư nhân dân/thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu hoặc giấy tờ pháp lý khác của cá nhân và giấy ủy quyền bản gốc (nếu được ủy quyền) để đăng ký với Ban kiểm tra tư cách đại biểu trước khi vào dự họp. Trường hợp cổ đông là tổ chức, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông mang theo bản sao giấy chứng nhận đăng kinh doanh, giấy ủy quyền (bản gốc) và chứng minh thư nhân dân/thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu hoặc giấy tờ pháp lý khác của người được ủy quyền.
- 4.5. Đại biểu tham dự muộn vẫn có quyền đăng ký tham dự Đại hội và tham gia biểu quyết các vấn đề tiếp theo của Đại hội. Đại hội không có trách nhiệm dừng và biểu quyết lại các vấn đề đã thông qua.
- 4.6. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các Đại biểu phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự.
- 4.7. Trừ khi có sự chấp thuận khác của Chủ tọa Đại hội, việc ghi âm, ghi hình tại Đại hội sẽ do người của Ban tổ chức ĐHĐCĐ chỉ định thực hiện.
- 4.8. Các cổ đông phải giữ bí mật, kỷ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu theo quy định của Điều lệ công ty, không sao chép, ghi âm để mang ra ngoài hoặc đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch Đại hội chấp thuận.
- 4.9. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều này của Quy chế và theo quy định tại khoản 7 Điều 47 của Điều lệ công ty.

Điều 5. Đoàn Chủ tịch Đại hội

- 5.1. Đoàn Chủ tịch gồm 03 người, trong đó Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa, 02 người còn lại do Ban tổ chức giới thiệu và được Đại hội thông qua.
- 5.2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch:
 - a) Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ theo Chương trình nghị sự đã được Đại hội thông qua;
 - b) Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung trong Chương trình;

- c) Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- d) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
- e) Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội;
- f) Làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số;
- g) Thực hiện các quyền và nhiệm vụ theo qui định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Điều 6. Ban kiểm tra tư cách đại biểu

- 6.1. Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 01 trưởng ban và các thành viên do Ban tổ chức Đại hội thành lập. Ban kiểm tra tư cách đại biểu chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.
- 6.2. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách đại biểu:
 - a) Kiểm tra tư cách dự họp của Đại biểu là các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình: Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu; Giấy ủy quyền (trong trường hợp ủy quyền tham dự Đại hội); xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với Danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt tại ngày 29/03/2024;
 - b) Phát các tài liệu và phiếu biểu quyết của Đại hội;
 - c) Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội;
 - d) Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách đại biểu có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối phát các tài liệu và phiếu biểu quyết của Đại hội;
 - e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Đoàn chủ tịch yêu cầu trong quá trình diễn ra Đại hội.
- 6.3. Trưởng ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình đại biểu dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng đại biểu có quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất các cổ đông thì cuộc họp ĐHĐCĐ Công ty được tiến hành.

Điều 7. Ban Thư ký Đại hội

- 7.1. Ban Thư ký gồm 02 người do Ban Tổ chức giới thiệu và được Đại hội thông qua. Ban Thư ký đại hội làm việc trên nguyên tắc trung thực, cẩn trọng và chính xác.
- 7.2. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký:
 - a) Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết);
 - b) Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, tài liệu của công ty và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được Chủ toạ yêu cầu;
 - c) Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông và chuyển cho Đoàn

Chủ tịch;

- d) Ghi chép đầy đủ các nội dung diễn biến và các vấn đề được thảo luận tại Đại hội, phản ánh trung thực, đầy đủ toàn bộ nội dung Đại hội vào Biên bản họp Đại hội;
- e) Soạn thảo và trình bày trước Đại hội các Biên bản, Nghị quyết về các vấn đề được Đại hội thông qua;
- f) Một số các công việc khác hỗ trợ Đoàn chủ tịch Đại hội trong điều hành phiên họp theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị.

Điều 8. Ban kiểm phiếu

8.1. Ban Kiểm phiếu có từ 03 đến 05 người, gồm Trưởng ban và các thành viên, được Ban Tổ chức giới thiệu và được Đại hội thông qua. Ban kiểm phiếu làm việc trên nguyên tắc trung thực, cẩn trọng và chính xác.

8.2. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu:

- a) Hướng dẫn cổ đông tham dự Đại hội về trình tự, thể lệ, các qui định về bỏ phiếu biểu quyết tại Đại hội theo Quy chế làm việc và tổ chức.
- b) Tiến hành phát, thu thập và kiểm đếm số phiếu biểu quyết theo từng loại: đồng ý, không đồng ý hoặc có ý kiến khác đối với từng vấn đề ngay sau khi Đại hội biểu quyết.
- c) Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu cho từng vấn đề được biểu quyết trước Đại hội.
- d) Niêm phong toàn bộ các phiếu biểu quyết và bàn giao lại cho Chủ tọa Đại hội để lưu trữ tại công ty.

Điều 9. Thảo luận và chất vấn tại Đại hội

9.1. Nguyên tắc:

- a) Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các nội dung trong chương trình ĐHĐCĐ.
- b) Đại biểu tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận, chất vấn bằng cách giơ tay đề nghị phát biểu hoặc điền vào Phiếu đăng ký phát biểu (do Ban tổ chức phát cho Đại biểu) gửi Chủ tọa thông qua Ban Thư ký Đại hội. Cổ đông và chỉ khi được Đoàn Chủ tịch đồng ý mời mới được phát biểu. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ chỉ định cổ đông trình bày ý kiến của mình.
- c) Cổ đông phát biểu ngắn gọn và không trùng lặp với ý kiến khác. Nội dung ý kiến đề xuất của cổ đông không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn của doanh nghiệp. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở, đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận hoặc yêu cầu Ban kiểm tra tư cách đại biểu mời làm việc các đại biểu gây mất trật tự an ninh, ngăn cản cuộc họp tiến triển.

9.2. Giải đáp ý kiến của các đại biểu:

- a) Trên cơ sở ý kiến phát biểu của đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do

- Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp trực tiếp cho đại biểu;
- b) Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ nhận ý kiến đóng góp của các đại biểu nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến đại hội;
 - c) Trường hợp do giới hạn về thời gian trong Chương trình nghị sự đã được Đại hội thông qua, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng văn bản theo quy định.

Điều 10. Biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội

Tất cả các vấn đề cần biểu quyết trong chương trình và nội dung của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai theo nguyên tắc sau:

10.1. Đối tượng thực hiện biểu quyết:

Đại biểu là cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và người được ủy quyền hợp lệ của cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ Công ty.

10.2. Hình thức biểu quyết:

Mỗi cổ đông đến tham dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức Đại hội phát một (01) “Phiếu biểu quyết” có ghi tên cổ đông và/hoặc Người được ủy quyền, có đóng dấu treo của Công ty và nội dung đề biểu quyết. Phương thức này dùng để thông qua các báo cáo và tờ trình có trong Chương trình nghị sự tại Đại hội.

10.3. Thẻ thức biểu quyết:

10.3.1. Phương thức giơ tay:

Đối với các vấn đề chung (như thông qua chương trình nghị sự, quy chế tổ chức đại hội, bầu chủ tọa đại hội, thư ký đại hội, ban kiểm phiếu đại hội và các vấn đề do Chủ tọa đề nghị): Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp biểu quyết bằng hình thức giơ tay theo sự điều khiển của Chủ tọa lần lượt biểu quyết đồng ý, không đồng ý và không có ý kiến, để Chủ tọa lựa chọn theo đa số đồng ý để công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

10.3.2. Phương thức nộp Phiếu Biểu quyết:

Đối với các nội dung chính trong Chương trình nghị sự:

- a) Việc biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp theo hình thức bỏ phiếu kín. Theo đó, cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đã được Ban tổ chức phát, về việc lựa chọn phương án đồng ý, không đồng ý và không có ý kiến đối với từng nội dung cần biểu quyết (tuân thủ theo khoản 3 Điều 46 Điều lệ và khoản 5 Điều 146 Luật Doanh nghiệp);
- b) Sau khi hoàn tất việc biểu quyết tất cả các nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu bỏ phiếu vào hòm phiếu đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu;
- c) Ban kiểm phiếu sẽ thu hồi và tiến hành kiểm phiếu đối với từng vấn đề thông qua tại Đại hội.

10.4. Quy định về phiếu biểu quyết hợp lệ, không hợp lệ:

10.4.1. Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu phải đảm bảo toàn bộ các yếu tố sau đây:

- a) Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách nát, không viết thêm nội dung nào khác quy định cho phiếu này;
- b) Trên Phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu chỉ đánh dấu biểu quyết vào **một (01)** trong **ba (03)** ô biểu quyết: “**Đồng ý**” hoặc “**Không đồng ý**” hoặc “**Không có ý kiến**” của nội dung cần thông qua;
- c) Tính hợp lệ/không hợp lệ của một nội dung biểu quyết không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác trên cùng một tờ Phiếu biểu quyết. Nếu Phiếu biểu quyết hợp lệ có một hoặc một số nội dung biểu quyết không hợp lệ thì các nội dung hợp lệ còn lại vẫn được tính vào kết quả biểu quyết đối với nội dung hợp lệ đó.

Ghi chú:

Trường hợp lá phiếu có dập xóa do đánh dấu biểu quyết nhằm nội dung biểu quyết theo ý chỉ của cổ đông, thì cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông đánh dấu lại một (01) ô chọn là quyết định cuối cùng và ký tên bên cạnh của ô chọn đó. Phiếu đó được coi là hợp lệ.

10.4.2. Phiếu biểu quyết không hợp lệ là phiếu biểu quyết không đạt một trong các yêu cầu sau đây:

- a) Không đáp ứng các quy định nêu tại điểm a tại khoản 10.4.1 Điều này;
- b) Phiếu để trống, không đánh dấu biểu quyết vào một (01) trong ba (03) ô biểu quyết và mục ý kiến khác; hoặc chọn nhiều hơn một ý kiến trong 03 phương án “**Đồng ý**”, “**Không đồng ý**”, “**Không có ý kiến**” của một nội dung cần thông qua; hoặc lá phiếu có dập xóa nhưng không có chữ ký của cổ đông ở bên cạnh của ô chọn đó;
- c) Trường hợp Phiếu biểu quyết bị tẩy xóa, rách nát, cạo sửa, Đại biểu có thể yêu cầu Ban tổ chức đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ và việc này phải được hoàn thành trước khi hết thời hạn bỏ phiếu vào hòm phiếu theo quy định của Chủ tọa Đại hội.

10.5. Xử lý tình huống:

Trường hợp sau khi bỏ phiếu, nếu không đủ tỷ lệ biểu quyết tối thiểu theo qui định của Điều lệ Công ty, Ban Kiểm phiếu sẽ kiến nghị Đoàn Chủ tịch và Đại hội tiến hành:

- a) Thảo luận thêm các vấn đề chưa được thông qua để điều chỉnh hoặc thay đổi nội dung biểu quyết;
- b) Tổ chức biểu quyết lại theo qui định đối với các vấn đề như quyết toán tài chính, kế hoạch sản xuất kinh doanh...;
- c) Nội dung thay đổi và kết quả biểu quyết lại phải được Ban kiểm phiếu ghi nhận đầy đủ trong Biên bản kiểm phiếu.

10.6. Thông báo kết quả biểu quyết:

Sau khi hoàn thành biểu quyết tất cả các nội dung quy định, Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu và Trưởng ban kiểm phiếu sẽ công bố Biên bản kiểm phiếu trước Đại hội về kết quả biểu quyết và chuyển Biên bản kiểm phiếu cho Ban thư ký ghi vào Biên bản đại hội.

Toàn văn Biên bản Kiểm phiếu được công bố trước Đại hội bao gồm các nội dung:

- a) Thành phần Ban Kiểm phiếu;
- b) Thời gian, địa điểm tiến hành kiểm phiếu;
- c) Danh sách đề cử, ứng cử (trường hợp bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên);
- d) Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu;
- e) Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội;
- f) Tổng số phiếu phát ra; tổng số phiếu thu về; Tổng số phiếu không hợp lệ; Tổng số phiếu hợp lệ;
- g) Tổng số phiếu “đồng ý” hoặc “không đồng ý” hoặc “không có ý kiến” và tỷ lệ biểu quyết cho tương ứng với từng nội dung biểu quyết;
- h) Chữ ký của thành viên Ban Kiểm phiếu.

10.7. Điều kiện thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

10.7.1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 4, 5, 6 Điều 48 Điều lệ Công ty:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;
- e) Tổ chức lại, giải thể công ty;
- f) Vấn đề khác do Điều lệ công ty quy định.

10.7.2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 5, 6, 7 Điều 48 Điều lệ Công ty.

10.8. Khiếu nại:

Những khiếu nại về việc kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 11. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

Tuân thủ Điều 22 Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, Điều 49 Điều lệ Công ty và Điều 150 Luật Doanh nghiệp 2020.

Điều 12. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Tuân thủ Điều 21 Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, Điều 51 Điều lệ Công ty.

Điều 13. Công bố thông tin Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Trong thời hạn 24 giờ kể từ thời điểm kết thúc cuộc họp, biên bản và nghị quyết của ĐHĐCĐ sẽ được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ www.viwase.vn và được gửi đến Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội để thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 14. Điều khoản thi hành

Quy chế này có hiệu lực ngay khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Nước và Môi trường biểu quyết thông qua.

Các Đại biểu tham dự họp ĐHĐCĐ có trách nhiệm tuân thủ và thực hiện theo các quy định tại Quy chế này./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Hải